

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (26 -)/DA22NNK

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Hình thức đánh giá: trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

30 / 01 / 2024

Phòng thi: DA1.110

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	114822002	Lâm	Đi	01/01/1996	Nam	4,8	3,3	4,1	001	<u>Đi</u>	
2	114822003	Thạch Ô	Đom	01/01/1996	Nam	6,5	5,3	5,9	002	<u>Vok</u>	
3	114822008	Thạch Thị Ý	Nhur	10/08/2004	Nữ	5,8	3,5	4,7	003	<u>ch</u>	
4	114822011	Thạch Ngọc	Thê	28/10/2002	Nam	5,5	3,5	4,5	004	<u>tho</u>	
5	114822012	Danh Thạch Thị Thanh	Thư	16/01/2004	Nữ	6,8	3,0	4,9	005	<u>Thu</u>	
6	114822014	Thạch Thị	Diệp	04/05/2004	Nữ	8,3	4,3	6,3	006	<u>Diệp</u>	
7	114822015	Thạch Thị Ngọc	Hân	10/11/2004	Nữ	8,8	5,5	7,2	007	<u>Ng</u>	
8	114822016	Neáng Sóc	Kha	13/01/2004	Nữ	8,0	3,8	5,9	008	<u>Okha</u>	
9	114822018	Thạch Sô	Phol	23/09/2004	Nam	3,0	/	/			<u>lưu</u>
10	114822019	Thạch Sô	Phone	27/06/2004	Nữ	8,5	3,5	6,0	011	<u>Phone</u>	
11	114822020	Kim	Sine	20/04/2002	Nam	3,0	/	/			<u>Cảm</u>
12	114822023	Kim Thị Ngọc	Thư	19/06/2004	Nữ	6,8	3,0	4,9	013	<u>Thư</u>	

Tổng số sv, hs trên danh sách: 12...

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 10...

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1: Huân Nguyễn Ngọc Tuấn

Cán bộ coi thi 2:.....

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 02 năm 2024

Cán bộ ghi điểm: Luân Cao Dương Phương Lan

Cán bộ kiểm tra: Luân
Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 1
Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

3011
DTH.109

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (26 -)/DA20CNTP

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

30 / 01 / 2024

Phòng thi: DTH.109

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	116220024	Lai Kim Yến	01/07/2002	Nữ	8,3	4,3	6,3	001	<u>Yue</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1:

Cán bộ ghi điểm:

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (26 -)/DA22KT(CO-OP)

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Hình thức đánh giá: Tài liệu

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

30 / 01 / 2024

Phòng thi: D71 / 109

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	111922112	Nguyễn Thanh Trúc	31/10/2004	Nữ	7,0	5,3	6,2	002	<u>TN</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01....

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01....

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01....

Tổng số tờ: 01....

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 02 năm 2024.

Cán bộ coi thi 1: HTT Đặng Đức

Cán bộ ghi điểm: Thái Cao Đương Phương Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Thái

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (26 -)/DA22NNAC

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

30 / 01 / 2024

Phòng thi: B.27.109

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	110422091	Đặng Anh Phong	10/07/2004	Nam	6.0	4.8	5.4	003	<u>Phong</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: Trần Đình Duy Tiến

Cán bộ ghi điểm: Luật Cao Đức Dương Phan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Luật

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 1
Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (26 -)/DA22NNAD

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

22 / 01 / 2024

Phòng thi: D27-109

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	110422097	Kim Minh Việt	Tâm	31/12/2004	Nam	6.0	4.8	5.4	004	<u>Kim</u>	
2	110422102	Huỳnh Ngọc Mai	Thảo	14/01/2004	Nữ	9.5	4.3	6.9	005	<u>mai</u>	
3	110422108	Đoàn Thị Anh	Thư	29/06/2003	Nữ	—	—	—	—	—	Cao Kì
4	110422111	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	27/11/2004	Nữ	6.8	4.0	5.4	007	<u>Thủy</u>	
5	110422113	Lâm Bảo	Trân	18/03/2004	Nữ	8.0	6.3	7.2	008	<u>Bao</u>	
6	110422114	Lê Thị Thảo	Trang	13/02/2004	Nữ	7.0	6.0	6.5	009	<u>thao</u>	

Tổng số sv, hs trên danh sách: 06

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 05

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 05

Tổng số tờ: —

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Ái Mỹ

Cán bộ coi thi 2: —

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 02 năm 2024

Cán bộ ghi điểm: Trần Cao Dương Phương Lan

Cán bộ kiểm tra: —

Nguyễn Thị Lãnh

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (26 -)/DA22NNTQ

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc
20/01/2024

Phòng thi: D71.109

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	118722007	Võ Minh Đức	23/02/2004	Nam	10,0	7,5	8,8	010	<u>[Chữ ký]</u>		
2	118722014	Lý Gia Khang	06/12/2004	Nam	7,8	5,0	6,4	011	<u>[Chữ ký]</u>		
3	118722020	Trương Diễm Ngọc	21/09/2004	Nữ	5,8	4,5	5,2	012	<u>[Chữ ký]</u>		
4	118722033	Nguyễn Trường Thịnh	03/02/2004	Nam	6,3	4,8	5,6	013	<u>[Chữ ký]</u>		
5	118722049	Lê Thị Xuân Yến	10/04/2003	Nữ	7,8	6,0	6,9	001	<u>[Chữ ký]</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 05

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 05

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 05

Tổng số tờ: 05

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50%

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: [Chữ ký]

Cán bộ ghi điểm: [Chữ ký]

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: [Chữ ký]

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học (180052)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (26 -)/DA22NCT

CBGD: Nguyễn Thị Ái Mỹ (00338)

Hình thức đánh giá: thực nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc
30 / 01 / 2024

Phòng thi: 071.11D

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	115522003	Thạch Tâm	10/02/2004	Nam	<u>4.5</u>	<u>3.3</u>	<u>3.9</u>	<u>009</u>	<u>[Chữ ký]</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: [Chữ ký] Nguyễn Ngọc Tuấn

Cán bộ ghi điểm: [Chữ ký] Cao Dương Phương Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: [Chữ ký]
Nguyễn Thị Lành